TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 407/2021/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 341/2021/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Dương Hoàng H, sinh năm 199x.

Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Số nhà 6x, ngõ 31x ĐLT, phường CD, quận ĐĐ, thành phố HN.

Bị đơn: **Chị Trần Ngọc T, sinh năm 199x.**

Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Số nhà 6x, ngõ 31x ĐLT, phường CD, quận ĐĐ, thành phố HN.

Căn cứ vào Điều 39, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa***:

Anh Dương Hoàng H và chị Trần Ngọc T.

2. ***Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau***:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Hoàng H và chị Trần Ngọc T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường CD, quận ĐĐ, HN ngày 28/11/201x.

Sau khi kết hôn, anh chị sinh sống tại địa chỉ số nhà 6x, ngõ 31x ĐLT, phường CD, quận ĐĐ, thành phố HN.

Quá trình chung sống đến đầu năm 2020 đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng vẫn không có cải thiện. Mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nên từ tháng 4 năm 2021 cho đến nay, vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh H, chị T xác nhận tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được. Đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Xác nhận anh H, chị T có 01 con chung là Dương Hoàng Y, sinh ngày 31/8/201x. Giao cho chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của anh H cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng là: 7.000.000(Bẩy triệu) đồng. Việc cấp dưỡng được thực hiện kể từ tháng 6 năm 2021 cho đến khi cháu Y trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh Dương Hoàng H được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về chia tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Anh Dương Hoàng H và chị Trần Ngọc T không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ: Anh Dương Hoàng H và chị Trần Ngọc T không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ,không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Anh H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn. Anh H phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng án phí anh H phải nộp là 300.000 đồng. Anh H đã nộp 300,000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0068641ngày 16/4/2021, tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (Anh H đã nộp đủ án phí)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THẨM PHÁN
(đã ký)

Đặng Thị Hường

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND P. CD, quận ĐĐ, HN.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2017
SAO Y BẢN CHÍNH
THẨM PHÁN

Đặng Thị Hường